TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **78** /2017/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2017, về việc " Tranh chấp hợp đồng góp hụi".

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: **Bà Nguyễn Thị X,** sinh năm 1976

Trú tại: ấp **P, xã A**, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn**: **Bà Dương Thị Kim A**, sinh năm 1948

Trú tại: ấp **P, xã A**, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: **Ông Nguyễn Tấn Phước**, sinh năm 1941

Trú tại: ấp **P, xã A**, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Ông Nguyễn Tấn Phước ủy quyền cho bà **Dương Thị Kim A** theo văn bản ủy quyền ngày 13/9/2017.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Dương Thị Kim A**, ông Nguyễn Tấn Phước có nghĩa vụ liên đới trả số tiền là 71.600.000(Bảy mươi mốt triệu sáu trăm ngàn) đồng cho bà **Nguyễn Thị X**, không yêu cầu tính lãi. Thôøi haïn traû khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Bà **Dương Thị Kim A**, ông Nguyễn Tấn Phước liên đới chịu 1.790.000(Một triệu bảy trăm chín mươi ngàn) đồng. Tuy nhiên do bà **Dương Thị Kim A**, ông Nguyễn Tấn Phước là người có công với cách mạng nên được xem xét miễn nộp toàn bộ án phí .

Hoàn trả cho bà **Nguyễn Thị X** số tiền tạm ứng án phí 1.790.000(Một triệu bảy trăm chín mươi ngàn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0011563, ngày 15/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

(Đã Ký)

Trần Thanh Phong

*__Nơi nhận__:
- *VKSND huyện Mỏ Cày Nam.*
- *TAND tỉnh Bến Tre.*
- *CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*